

Ngày 15/01/2018

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
NKG: TGD đăng ký bán ra 500.000 cp

NKG - CTCP Thép Nam Kim - Ông Phạm Mạnh Hùng, Tổng giám đốc đăng ký bán ra 500.000 cổ phiếu NKG từ ngày 17/1 đến 15/2 theo phương thức thỏa thuận. Dự kiến giao dịch thành công, ông Hùng sẽ giảm sở hữu tại NKG xuống hơn hơn 522.000 cổ phiếu, tỷ lệ 0,4%.

NVT: Tổng giám đốc đăng ký bán ra 1 triệu cp

NVT - CTCP Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay - Ông Hoàng Anh Dũng, Tổng giám đốc đăng ký bán ra 1 triệu cổ phiếu NVT từ ngày 17/1 đến 15/2 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, ông Dũng sẽ giảm sở hữu tại NVT xuống còn hơn 53.000 cổ phiếu.

PLX: CTCP Hóa dầu Quân đội đăng ký bán ra 500.000 cp

PLX - CTCP tập đoàn Xăng dầu Việt Nam - CTCP Hóa dầu Quân đội, cổ đông đăng ký bán ra 500.000 cổ phiếu PLX từ ngày 16/1 đến 14/2 theo phương thức thỏa thuận. Dự kiến giao dịch thành công, cổ đông trên sẽ giảm sở hữu tại PLX xuống còn 500.000 cổ phiếu.

HNG: Tổng giám đốc đăng ký mua vào 1 triệu cp

HNG - CTCP Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai - Bà Võ Thị Mỹ Hạnh, Tổng giám đốc đăng ký mua vào 1 triệu cổ phiếu HNG từ ngày 17/1 đến 15/2 theo phương thức khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, bà Hạnh sẽ nâng sở hữu tại HNG lên hơn 1,5 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 0,19%.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 228.46	25,803.19
	Nasdaq	↑ 49.28	7,261.06
	S&P 500	↑ 18.68	2,786.24
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -6.54	7,772.10
	DAX	↓ -31.27	13,213.76
	CAC 40	↓ -13.32	5,503.74
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 61.06	23,714.88
	Hang Seng	↓ -73.67	31,338.87
	Shanghai	↓ -18.95	3,409.99

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 15/01/2018

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
NHNN lại “lông tay” với giới hạn cho vay trung, dài hạn

Cuối tháng 12-2017, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã ban hành Thông tư số 19/2017/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014, quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của các tổ chức tín dụng (TCTD). Đây là lần thứ hai thông tư này được sửa. Lần sửa thứ nhất là bởi Thông tư số 06/2016. Chi tiết xin xem tại: <http://www.thesaigontimes.vn/267609/NHNN-lai-%E2%80%99Clong-tay%E2%80%9D-voi-gioi-han-cho-vay-trung-dai-han.html>

Tăng vốn là yêu cầu cấp bách của ngân hàng

Việc tăng vốn tự có cho VietinBank là vấn đề vô cùng cấp bách trong năm 2018. Nếu ngay trong quý I/2018 vốn tự có của VietinBank không được cải thiện thì hệ số an toàn vốn (CAR) sẽ không đảm bảo tỷ lệ tối thiểu theo quy định của NHNN và thông lệ quốc tế. Trong trường hợp này sẽ ảnh hưởng đến khả năng cung ứng vốn của VietinBank đối với nền kinh tế. Chi tiết xin xem tại: <http://thoibaonganhang.vn/tang-von-la-yeu-cau-cap-bach-cua-ngan-hang-71998.html>

Ngày 15/01: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.396 đồng, giảm 10 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 15/1 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.396 đồng, giảm tới 10 đồng so với mức công bố sáng thứ 7 tuần trước. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay không có nhiều biến động. Cụ thể, ba ngân hàng Vietcombank, Vietinbank và BIDV vẫn đang niêm yết USD ở mức 22.675-22.755 đồng, không đổi so với mức khảo sát cuối tuần trước.

Sáng ngày 15/01: Giá vàng SJC ở mức 36,78 - 36,98 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 9h00 sáng nay (15/1), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC đang được niêm yết ở mức 36,78 - 36,98 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); tăng tiếp 90 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng thứ 7 tuần trước. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.339,1 USD/oz, tăng 1,7 USD, tương đương 0,13% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước chỉ còn đắt hơn thế giới 90 nghìn đồng/lượng, mở rộng 50 nghìn đồng so với phiên trước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 12/01: Chỉ số Dow Jones tăng 0.89%, lên 25,803.19 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tiến 228.46 điểm (tương đương 0.89%) lên 25,803.19 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 18.68 điểm (tương đương 0.67%) lên 2,786.24 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 49.29 điểm (tương đương 0.68%) lên 7,261.06 điểm.

Ngày 12/01: Dầu WTI tăng 0.8%, lên 64.30 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 2 trên sàn Nymex tiến 50 xu (tương đương 0.8%) lên 64.30 USD/thùng. Sau khi tăng giá 4 phiên vừa qua, hợp đồng này đã vọt 4.7% trong tuần, đồng thời ghi nhận phiên thứ 5 tăng giá liên tiếp. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 3 trên sàn Luân Đôn cộng 61 xu (tương đương 0.9%) lên 69.87 USD/thùng, qua đó nâng tổng mức tăng trong tuần lên 3.3%.

Ngày 15/01/2018

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

 Thay đổi (điểm) ↑ **+13,36/+1,27%**

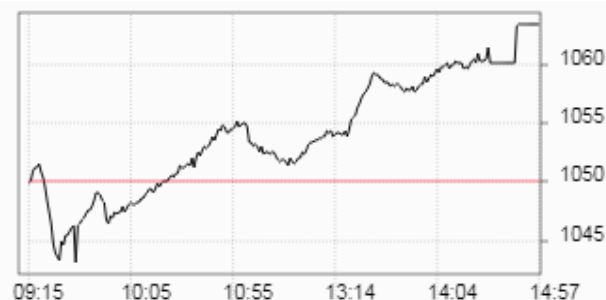
 Giá trị (điểm) ↑ **1,063.47**

 Khối lượng (cp) **292,708,474**

 Giá trị (tỷ đồng) **7,708.95**

 Số cp tăng giá ↑ **153**

 Số cp giảm giá ↓ **139**

 Số cp đứng giá → **59**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TRC	30	31.4	31.4	29.9	89,950	↑ 7.0%
TDH	16.6	17.6	17.6	16.6	2,470,580	↑ 7.0%
DPR	41.7	44.5	44.5	41.7	181,450	↑ 7.0%
PIT	6.5	6.5	6.5	6.5	50	↑ 6.9%
DRC	26.6	28.6	28.6	26.6	1,388,590	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

 Thay đổi (điểm) ↑ **+1,28/+1,06%**

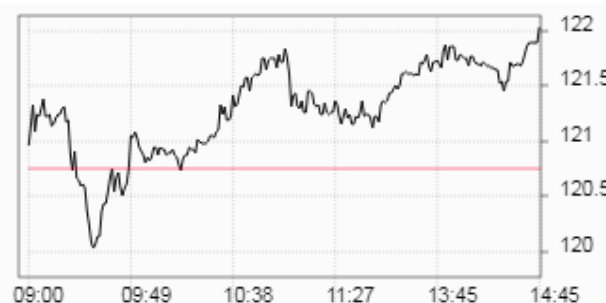
 Giá trị (điểm) ↑ **122.03**

 Khối lượng (cp) **67,125,362**

 Giá trị (tỷ đồng) **958.09**

 Số cp tăng giá ↑ **95**

 Số cp giảm giá ↓ **93**

 Số cp đứng giá → **190**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
ARM	35.2	35.2	35.2	35.2	1,000	↑ 10.0%
HJS	23.3	23.3	23.3	23.3	1,100	↑ 9.9%
HAD	47.5	47.5	47.5	47.5	100	↑ 9.7%
SPP	14.3	17	17	14	40,200	↑ 9.7%
MDC	4.6	4.6	4.6	4.6	500	↑ 9.5%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	22,757,502	1,070,837
BÁN	15,144,852	508,470
MUA - BÁN	7,612,650	562,367

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 15/01, khối ngoại mua ròng hơn 455 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 6,5 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 22,7 triệu cổ phiếu (trị giá 1.197 tỷ đồng) và bán ra hơn 15,1 triệu cổ phiếu (trị giá 748 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 1 triệu cổ phiếu (trị giá 13,8 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,5 triệu cổ phiếu (trị giá 7,3 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 15/01/2018

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 12/01/2017): 2,824,933.00 tỷ đồng

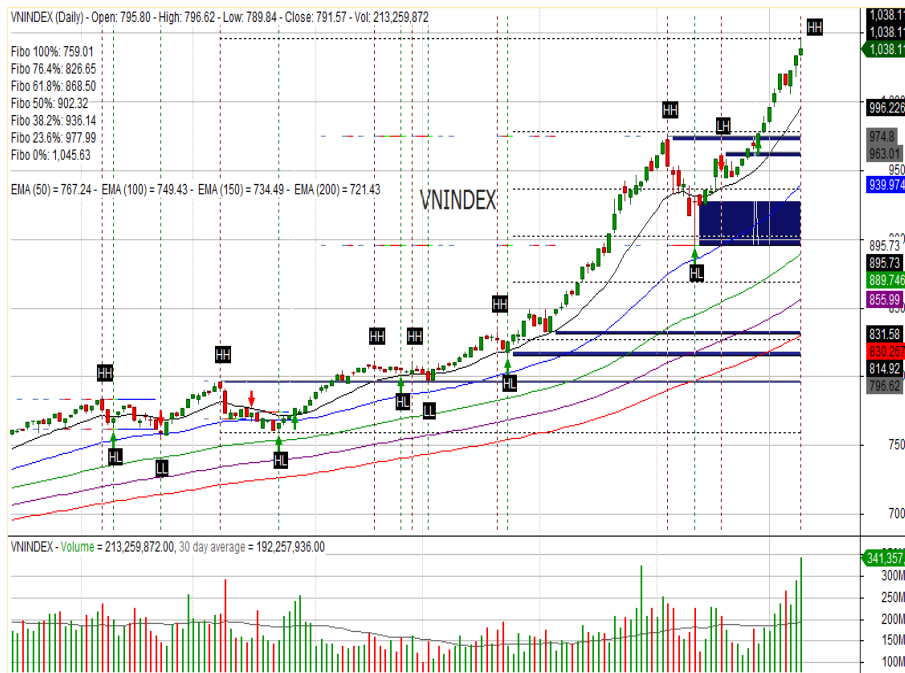
Giá trị VN-INDEX (Ngày 12/01/2017): 1,050.11 điểm

Cập nhật ngày 15/01/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.8%	1,451,453,429	209.9	208.5	-1.4	-0.7%	405,160	-0.76
VIC	8.0%	2,637,707,954	85.4	87.2	1.8	2.1%	3,992,270	1.77
VCB	7.4%	3,597,768,575	58	60	2.0	3.5%	2,061,850	2.68
GAS	6.8%	1,913,950,000	100.5	102.2	1.7	1.7%	968,320	1.21
SAB	5.8%	641,281,186	257.2	260.5	3.3	1.3%	81,970	0.78
PLX	4.0%	1,293,878,081	86.7	90.5	3.8	4.4%	1,470,780	1.83
MSN	3.8%	1,157,373,974	93	92.8	-0.2	-0.2%	880,860	-0.09
VRE	3.7%	1,901,078,733	55	54.6	-0.4	-0.7%	2,874,160	-0.28
CTG	3.4%	3,723,404,556	25.6	26.1	0.5	2.0%	4,812,150	0.69
BID	3.3%	3,418,715,334	27.25	27.3	0.1	0.2%	1,787,190	0.06
HPG	2.8%	1,517,079,000	52.1	54.6	2.5	4.8%	3,408,260	1.41
ROS	2.8%	472,999,999	165.8	165.8	0.0	0.0%	1,196,450	0.00
VJC	2.5%	451,343,284	155.5	160.9	5.4	3.5%	1,292,970	0.91
VPB	2.2%	1,332,689,035	47.1	48	0.9	1.9%	2,849,090	0.45
MBB	1.8%	1,815,505,363	27.5	28.3	0.8	2.9%	6,344,120	0.54
NVL	1.7%	622,828,788	75.7	78	2.3	3.0%	1,626,690	0.53
BVH	1.7%	680,471,434	69.2	73	3.8	5.5%	1,010,500	0.96
MWG	1.4%	307,765,789	130.2	130.5	0.3	0.2%	426,390	0.03
BHN	1.2%	231,800,000	150	148.5	-1.5	-1.0%	12,300	-0.13
FPT	1.1%	530,961,105	60.2	61	0.8	1.3%	2,296,030	0.16

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

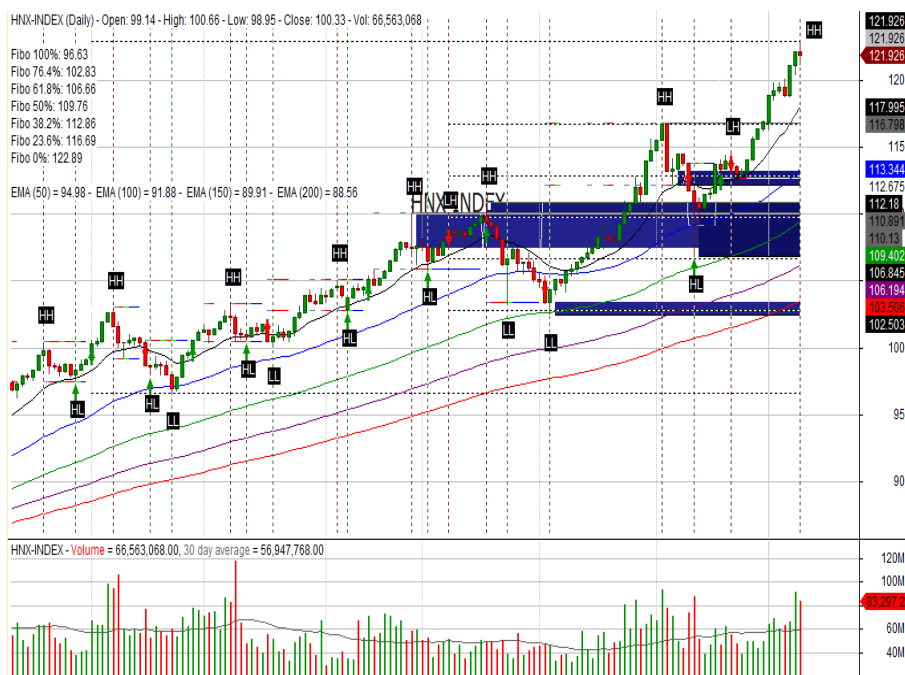
Ngày 15/01/2018

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
VN-INDEX


30% cash

70% stocks

Vùng mua: 1.050 - 1.060 Vùng chốt lời ngắn hạn: 1.070 - 1.080

HNX-INDEX


30% cash

70% stocks

Vùng mua: 121.0 - 122.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 123.0 - 124.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 1.070 - 1.080 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.050 - 1.060 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 1.050. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 1.030 - 1.040 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.070 - 1.080 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.090 - 1.100 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 123.0 - 124.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 121.0 - 122.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 121.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 119.0 - 120.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 123.0 - 124.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 125.0 - 126.0 điểm.

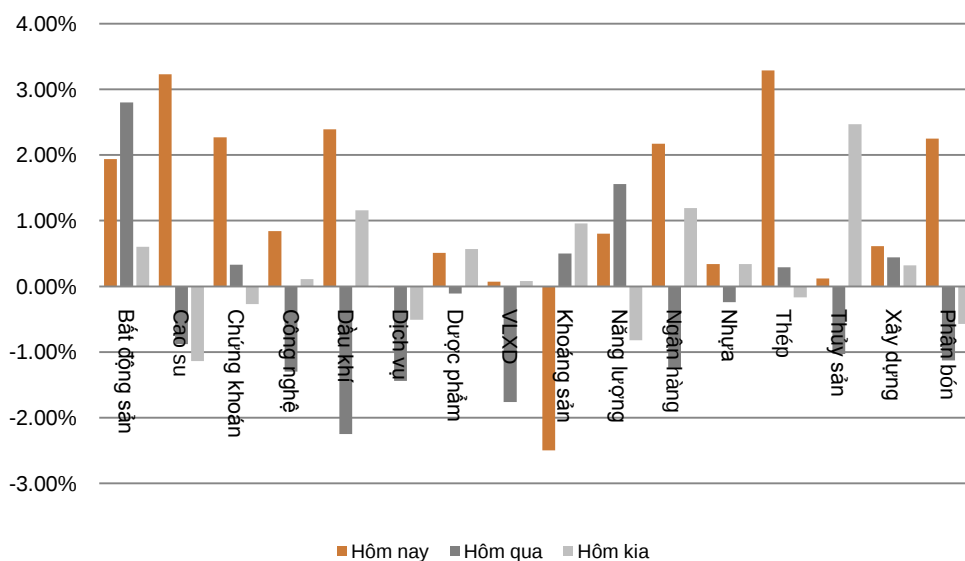
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 15/01/2018

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.94%
Cao su	↑ 3.23%
Chứng khoán	↑ 2.27%
Công nghệ	↑ 0.84%
Dầu khí	↑ 2.39%
Dịch vụ	↓ -0.01%
Dược phẩm	↑ 0.51%
VLXD	↑ 0.07%
Khoáng sản	↓ -2.50%
Năng lượng	↑ 0.80%
Ngân hàng	↑ 2.17%
Nhựa	↑ 0.34%
Thép	↑ 3.29%
Thủy sản	↑ 0.12%
Xây dựng	↑ 0.61%
Phân bón	↑ 2.25%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	85.4	87.2	↑ 1.8	↑ 2.1%	3,992,270
	NVL	75.7	78	↑ 2.3	↑ 3.0%	1,626,690
	REE	42.5	42.55	↑ 0.1	↑ 0.1%	1,610,610
Cao su	HNG	8.85	9.13	↑ 0.3	↑ 3.2%	2,191,060
	PHR	47.6	49.8	↑ 2.2	↑ 4.6%	1,171,960
	DRC	26.7	28.55	↑ 1.9	↑ 6.9%	1,388,590
Chứng khoán	SSI	31.3	31.95	↑ 0.7	↑ 2.1%	6,137,200
	VCI	79	82.5	↑ 3.5	↑ 4.4%	37,820
	HCM	60.5	62.7	↑ 2.2	↑ 3.6%	347,130
Công nghệ	ST8	19.6	19.5	↓ -0.1	↓ -0.5%	3,020
	POT	20	21	↑ 1.0	↑ 5.0%	2,300
	CNC	32.5	33	↑ 0.5	↑ 1.5%	200
Dầu khí	GAS	100.5	102.2	↑ 1.7	↑ 1.7%	968,320
	PLX	86.7	90.5	↑ 3.8	↑ 4.4%	1,470,780
	PVS	27.3	28.2	↑ 0.9	↑ 3.3%	6,008,000

Cập nhật ngày 15/01/2018

Ngày 15/01/2018

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 7.03%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 0.29%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 3.80%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 0.36%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 3.94%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -6.34%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 2.36%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -3.07%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -3.39%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 2.51%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 4.33%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 1.95%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 7.82%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 2.01%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 0.12%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 0.93%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 15/01/2018

Ngày 15/01/2018

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	63.9978 ↓	-0.50% ↑	3.68% ↑	11.46% ↑	14.57%	15/01/2018
Brent	69.449 ↓	-0.26% ↑	2.45% ↑	9.65% ↑	24.31%	15/01/2018
Natural gas	3.1422 ↓	-2.00% ↑	10.87% ↑	14.51% ↓	-9.68%	15/01/2018
Gasoline	1.846 ↓	-0.38% ↑	3.03% ↑	10.38% ↑	13.89%	15/01/2018
Heating oil	2.0819 ↓	-0.21% ↑	1.78% ↑	8.14% ↑	25.23%	15/01/2018
Ethanol	1.3112 ↓	-0.61% ↑	3.19% ↑	4.79% ↓	-8.06%	15/01/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1344.2 ↑	0.27% ↑	1.79% ↑	6.57% ↑	11.75%	15/01/2018
Silver	17.3267 ↑	0.48% ↑	1.09% ↑	7.41% ↑	3.38%	15/01/2018
Platinum	996.3 ↑	0.28% ↑	2.46% ↑	9.91% ↑	1.56%	15/01/2018
Palladium	1129.49 ↑	0.54% ↑	2.63% ↑	10.98% ↑	51.81%	15/01/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Lumber	472.00 ↓	-4.53% ↑	2.32% ↑	12.09% ↑	49.37%	15/01/2018
Cocoa	1922 ↓	-0.31% ↑	1.00% ↑	6.33% ↓	-13.51%	15/01/2018
Soybeans	962.3062 ↑	1.75% ↑	0.42% ↑	0.08% ↓	-8.20%	15/01/2018
Wheat	421.0227 ↑	0.12% ↓	-1.57% ↑	0.12% ↓	-2.88%	15/01/2018
Cotton	81.68 ↓	-1.17% ↑	4.70% ↑	10.18% ↑	13.02%	15/01/2018
Rice	11.8005 ↑	1.92% ↑	1.61% ↑	0.77% ↑	19.20%	15/01/2018
Cheese	1.5 ↓	-0.27% ↓	-0.86% ↓	-9.58% ↓	-12.18%	15/01/2018
Palm Oil	2510 ↓	-0.95% ↓	-0.79% ↑	6.85% ↓	-21.73%	15/01/2018
Milk	13.76 ↓	-0.36% ↓	-1.29% ↓	-11.85% ↓	-18.14%	15/01/2018
Rubber	214.1 ↑	4.59% ↑	5.26% ↑	8.08% ↓	-30.60%	15/01/2018
Orange Juice	136.2 ↓	-0.22% ↓	-0.44% ↓	-8.25% ↓	-25.63%	15/01/2018
Sugar	14.07 ↓	-0.78% ↓	-5.97% ↑	2.38% ↓	-30.90%	15/01/2018
Canola	492.8 ↑	1.21% ↑	0.51% ↑	0.33% ↓	-2.24%	15/01/2018
Tea	3.26 ↓	-1.81% ↑	3.16% ↓	-4.68% ↓	-9.19%	15/01/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	117.375 ↑	0.26% ↓	-1.57% ↑	1.49% ↓	-0.97%	15/01/2018
Bitumen	2580 ↓	-3.01% ↑	4.28% ↑	5.65% ↑	3.20%	15/01/2018
Steel	4699 ↑	6.94% ↑	12.42% ↑	10.72% ↑	42.39%	15/01/2018
Lead	2543.75 ↓	-0.37% ↓	-1.65% ↑	1.98% ↑	19.99%	15/01/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 15/01/2018

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 15/01/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 15/01/2018

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 15/01/2018

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 15/01/2018

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
15/01/2018	16/01/2018	n/a	SMN	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	12	0.6 (5.26%)
15/01/2018	16/01/2018	30/01/2018	SMN	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	12	0.6 (5.26%)
15/01/2018	16/01/2018	31/01/2018	RCL	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	20.5	0 (0%)
15/01/2018	16/01/2018	#REF!	NDP	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	15/01/2018	SGR	HOSE	Giao dịch lần đầu - 39,599,989 CP	33.508	0 (0%)
n/a	n/a	15/01/2018	HFS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 10,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	15/01/2018	VDS	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 21,000,000 CP	-0.1 (-0.85%)	-0.1 (-0.85%)
15/01/2018	16/01/2018	22/01/2018	TVC	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	8.2	0 (0%)
15/01/2018	16/01/2018	n/a	HAX	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	42.5	2.05 (5.07%)
n/a	n/a	15/01/2018	BTT	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 621,297 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	15/01/2018	VPH	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 10,596,616 CP	n/a	n/a
15/01/2018	16/01/2018	23/01/2018	SAB	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 3,500 đồng/CP	260.7	-0.3 (-0.11%)
n/a	n/a	16/01/2018	DAT	HOSE	Giao dịch bổ sung - 5,714,920 CP	n/a	n/a
16/01/2018	17/01/2018	26/01/2018	SIV	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	51.85	0.15 (0.29%)
16/01/2018	17/01/2018	31/01/2018	HAM	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	18.5	0 (0%)
16/01/2018	17/01/2018	07/03/2018	PDN	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	89	2 (2.3%)
16/01/2018	17/01/2018	24/03/2018	VTS	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	16/01/2018	DNP	HNX	Giao dịch bổ sung - 500,000 CP	22	0 (0%)
16/01/2018	17/01/2018	26/01/2018	BSQ	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	24.818	0.518 (2.13%)
16/01/2018	17/01/2018	25/01/2018	HNI	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	34.3	-4.8 (-12.28%)
17/01/2018	18/01/2018	29/01/2018	DGL	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	35	1 (2.94%)
17/01/2018	18/01/2018	29/01/2018	DGL	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	35	1 (2.94%)

Cập nhật ngày 15/01/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.